

BẢN SẮC DÂN TỘC QUA NGÀY TẾT CỔ TRUYỀN Ở VIỆT NAM

ThS. NGUYỄN DUY TÂN

PGĐ Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN Quảng Bình

Tết nguyên đán là một nghi thức truyền thống vô cùng quan trọng và rất có ý nghĩa trong mỗi con người từ ngàn xưa - vậy mà nay cũng đã mất đi tính quan trọng, trở thành một nghi thức lễ hội thông thường.

Chữ Tết do chữ Tiết mà ra. Trong một năm có nhiều ngày tết và ngày tết cổ truyền (Tết nguyên đán) là quan trọng nhất. Tết nguyên đán nghĩa là một buổi sáng đầu tiên, một ngày có ý nghĩa cho cả năm.

Như các dân tộc khác, người Việt mỗi mùa xuân đến lại chuẩn bị vui chơi để “Tống Cự Nghinh Tân”: đón một mùa xuân tươi đẹp. Tết vừa có ý nghĩa bắt đầu một năm mới: không gian, thời gian, thiên nhiên và con người đều đổi mới.

Như các dân tộc khác, người Việt mỗi mùa xuân đến lại chuẩn bị vui chơi để “Tống Cự Nghinh Tân”: đón một mùa xuân tươi đẹp. Tết vừa có ý nghĩa bắt đầu một năm mới: không gian, thời gian, thiên nhiên và con người đều đổi mới.

Để đón xuân tất cả mọi công việc phải được giải quyết ngay trước đó, hoặc phải gác lại sau tuần lễ đầu năm. Suốt thời gian tết chỉ dành cho vui chơi, lễ hội và chúc tụng lẫn nhau.

Trong một năm mới gia đình đoàn tụ đón một năm mới với cành đào, cành mai, với bánh chưng và dưa hấu đỏ, với những tặng vật, những lời chúc tụng, những cuộc vui, những bữa cơm đoàn tụ gia đình. Ngày tết mang đến sự hoan hỉ cho tất cả mọi người từ nông thôn đến thành thị bất luận sang hèn.

Trong những ngày đầu năm, các vị cao niên ra ngồi trên chiếc tràng kỷ hay cái sập giữa nhà, con cháu thay nhau đến chúc tụng. Người lớn thì dịp nghỉ ngơi thư giãn sau một năm quần quật lao động hay chỉ ít ngày tám giờ, tuần sáu buổi. Với họ đây là dịp để hưởng những thú vui bình thường mà họ không hề có được trong thường nhật. Dịp này họ ăn chơi vui vẻ, thăm viếng và chúc phúc lẫn nhau. Ngày tết là thời điểm vui tươi nhất trong năm. Thời điểm mà con người thiên nhiên và vạn vật có sự giao cảm

lẫn nhau. Với ngày đầu trong năm, tết đã có ý nghĩa đặc biệt đầy trang nghiêm. Mọi việc làm trong ngày đó sẽ ảnh hưởng cho trọn năm. Sự xông đất, xuất hành hay những cử chỉ, nói năng đều rất được chú trọng, dè chừng. Trong tất cả các tục trong ngày, tục “đạp đất” là quan trọng nhất. Thời điểm giao thừa đánh dấu một năm cũ qua, một năm mới đến, mọi việc trong ngoài hoàn toàn đổi mới. Người bước chân đến xông đất phải là người mang đến sự may mắn cho mọi người trong nhà. Do đó người ta cân nhắc đến nhân phẩm, chức phẩm, đạo đức, niên vận... để quyết định nhờ người nào đến xông đất cho nhà mình. Cũng từ ý nghĩ ngày đầu năm, người ta cũng rất ý thức với người đầu tiên đến nhà mình. Để phòng tránh những điềm xấu có thể xảy ra, ngay khi giao thừa các cổng nhà được đóng kín mà chỉ mở ra khi người đến là người mà gia đình cảm thấy đồng ý.

Cùng với sự kiêng kỵ trên, người ta cũng rất chú trọng đến việc xuất hành: chọn giờ hay chọn hướng. Trong cuộc xuất hành này, người họ gặp đầu tiên cũng quan trọng như người đầu tiên đến nhà vậy.

Trong ngày đầu năm, người ta đặc biệt kiêng kỵ những điều không tốt, xích mích hay những lời nói thương tổn đến sự vui vẻ của mọi người. Người ta tránh đánh vỡ chén bát, e phải đổ vỡ suốt năm, tránh may vá vì kim chỉ tượng trưng cho công việc vất vả suốt năm. Tuyệt nhiên không thể quét nhà vì như thế là tống thần tài ra cửa.

Ngoài ra người ta còn kiêng nhắc đến tên một số con vật trong ngày này như heo, chó, khỉ, vì dân gian còn tin rằng nó sẽ mang lại sự kém may mắn.

Ngày đầu năm còn vài nghi lễ cũng được xem rất quan trọng như: Buổi sáng sau khi lễ

thần hoàng hay bàn thờ tổ tiên, người ta còn cúng cho tổ nghiệp kiếm cơm của mình: người nông cúng cái cày, người thợ cúng đồ nghề, nghề buôn bán cúng đồ vật trước cửa hàng của mình. Trẻ con ngày nay cũng đến vãn an chúc phúc ông bà cha mẹ và họ hàng để được nhận lì xì. Những phong bì nhỏ này dù nhiều hay ít sẽ nói lên sự may mắn tương tự cho những đứa trẻ.

Những gia đình theo nho học còn có một lễ nữa rất quan trọng. Đó là lễ khai bút. Buổi sáng cây bút mới nguyên được bày ra cùng với tờ giấy hoa tiêu màu hồng hay đỏ thắm và mực xạ thơm lừng. Người ta viết vãn ca tụng năm mới theo thể thức không thay đổi: “Minh niên khai bút, bút khai hoa”.

Các tờ giấy được viết rất đẹp, được treo ở vị trí trang trọng trong nhà đến mùa xuân mới năm sau mới gỡ bỏ. Các nhà nho sĩ có tự trọng phải tuyệt đối tuân theo nguyên tắc này, nếu không sẽ thất lễ với thánh hiền.

Có người còn mang cả quyển Kiều ra khán niệm xong thì mở ra xem vài đoạn để tiên đoán sự việc xảy ra trong năm tới. Buổi chiều sau khi thăm viếng lẫn nhau, cả gia đình đoàn tụ chơi bài. Đây là cách bói may mắn nhân dịp đầu xuân.

Người Việt ta xem ngày đầu năm rất quan trọng và nhất cử nhất động của nó sẽ ảnh hưởng đến công việc của cả năm sau.

Ngày tết của ta còn kéo dài trong nhiều ngày khác nhau tùy theo mỗi gia đình ăn tết nhỏ hay lớn.

Nếu nói người Việt chuẩn bị ăn tết trước một tháng cũng không ngoa tí nào cả: Ngay từ đầu tháng chạp người ta đã lo may vá thêu thùa. Ngày đầu xuân phải có quần áo mới để mặc. Các gia đình khá giả, tháng này là tháng để các bà nội trợ và các cô thiếu nữ trở tài làm bánh trái và trang trí trong nhà chuẩn bị đón khách trong dịp tết đến. Người ta chuẩn bị làm bánh trắng (bánh đạ), giã bánh phồng tôm, nấu



Một nét đẹp truyền thống của ông cha - tục xin chữ đầu năm

Ảnh: TL

bánh tét, bánh chưng. Đây thể hiện tài nấu nướng của các bà nội trợ và các cô thiếu nữ. Nhất là thiếu nữ đến tuổi lấy chồng.

Sắp tết, người ta đi tảo mộ, làm sạch cỏ trên mộ ông bà, phát quang bụi rậm, làm cầu, sửa đường, dọn cỏ... nhà cửa lau chùi quét dọn, chần màn giặt tẩy sạch sẽ, các cây cột, các vật dụng đều được rửa sạch và dán lên đây những mảnh giấy đỏ với chữ phúc, lộc, thọ... Tuần lễ cuối cùng của tháng chạp bắt đầu xuất hiện hương vị tết với những lễ cúng nhỏ. Lễ thứ nhất là lễ tiễn ông táo về trời. Ông táo phụ trách nhà cửa, bếp núc cho gia chủ suốt năm. Người ta nhờ ông táo để được báo cáo tiếng thơm cho gia đình mình, mong mỗi lộc trời. Người ta không quên may cho ông bộ cánh bảnh chọe để ông mặc lên thiên đình. Ở ngoài Bắc người ta đưa ông đi bằng cá chép thật to, miền Trung bằng con ngựa yên cung đình đặc, còn ở miền Nam là một đôi hia - đôi hia bầy dậm để ông đi lên thiên đình.

Đó là ngày 23 tháng chạp. Hai ngày sau người ta làm lễ tiễn vải. Trong lễ này người ta đốt hết chân nhang đã đựng trong lọ hương cả năm. Đây không phải là tổng tiễn ông Vải hẳn đâu mà chỉ đưa các vị đi chơi trong một thời gian ngắn đến ngày đầu năm lại quay về. Sau ngày này nhang không còn thắp trên các lọ hương nữa. Từ đây đến tết tranh thủ thời gian

này, người ta lau chùi bàn thờ, các bài vị và đồ vật cúng lễ. Đồ cũ được thay mới và bàn thờ lại đầy ắp các đồ cúng bày lên cùng với xấp giấy màu, vàng mã dành cho những người đã khuất.

Những ngày cuối cùng trong năm được dùng cho một vài lễ nhỏ khác. Ở nhiều trường dạy chữ Hán xưa, trước khi nghỉ tết thường được kết thúc bằng lễ tạ trường với nhiều cuộc vui náo nhiệt, các thương gia cũng chuẩn bị lễ tất niên.

Đêm giao thừa, để chuẩn bị một năm mới huy hoàng, người ta cử hành lễ “lên nêu”. Một cây tre được cắm trước nhà để các phúc thần biết được nhà nào sùng bái các vị. Cây nêu cũng làm cho ác quỷ lánh xa bởi lá bùa nêu treo trên ngọn cây. Sau khi nhà nước cử lễ trên các công sở, chùa chiền, miếu mạo mới tiến hành lễ này sau nữa là nhân dân.

Ngày nay còn bao nhiêu nhà còn trồng cây nêu trong ngày tết? hy hữu lắm. Người ta tưởng đây là sự mê tín nên dần dần bãi bỏ. Nhưng tết mà thiếu cây nêu sẽ nhạt nhẽo vô cùng.

Sau lễ lên nêu là lễ đón rước ông bà từ hôm đưa lễ ông Vải. Vong linh ông bà trở về trong khói hương sùng kính, với mâm ngũ quả trên

bàn thờ, với nhánh mai, nhánh đào, nhánh vạn thọ trên các bình hoa là sự mong mỏi, sự may mắn đến trong năm nhờ hồng phúc ông bà. Từ ngày này, hương khói được thấp nghi ngút bất kể ngày đêm. Trên bàn thờ luôn có sẵn bánh trái, các lễ vật cúng tế, rượu thịt, bánh chưng xanh, dưa hấu đỏ. Con cái phải nói năng ý tứ, khuôn phép để thể hiện lòng hiếu từ, thành thật với ông bà, cả người đã khuất. Người ta rót rượu, pha trà, tằm trà... làm hết bổn phận đối với tổ tiên như lúc sinh thời.

Các cuộc vui kéo dài trong ba hay bốn ngày rồi kết thúc. Người ta đốt hết đồ cúng, vàng mã để vong linh tổ tiên được nhận. Lễ hóa mã đã kết thúc sự vui chơi trong gia đình. Đến ngày mùng bảy mới chính thức hạ nêu, trở lại công việc bình thường trong năm. Ở các nhà có buôn bán, người ta phải chờ ngày tốt mới khai trương, còn ngày thường thì ngày mùng chín cúng tiên sư để được che chở trong một năm vất vả.

Ăn tết đúng cổ truyền, dù lớn dù nhỏ đều rất ấm cúng và hạnh phúc. Vì vậy, dù có hiện đại chúng ta nên giữ nét tết cổ truyền, bản sắc của dân tộc Việt ■

TUỔI TUẤT VỚI... (Tiếp theo trang 77)

nước, ông chiêu tập hàng ngàn người trong vùng, xây đồn đắp lũy làm căn cứ kháng chiến chống giặc Minh. Sau đó, đem quân phò giúp Lê Lợi cho đến khi khởi nghĩa Lam Sơn toàn thắng năm 1427. Tận tụy phục vụ 3 đời vua Lê (Thái Tổ, Thái Tông, Nhân Tông), ông xứng danh đại thần với chức Tổng quản, lừng lẫy với những chiến công đánh quân Minh phía Bắc, giặc Chiêm Thành phương Nam và dẹp yên nhiều cuộc phản loạn nội bộ.

* **Lê Tư Thành (1442-1497):** Vị vua xuất sắc nhất thời Hậu Lê, hiệu Thánh Tông, quê Thanh Hóa. Thông tuệ, phong nhã, tài đức vẹn toàn, được các cận thần đưa lên ngôi năm 18 tuổi. Với những cải cách toàn diện và phát triển

vượt bậc về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, giai đoạn ông cầm quyền (1460-1497) được coi là thời kỳ thịnh vượng nhất của chế độ phong kiến Việt Nam. Ông còn là nhà thơ lớn, lập ra hội thơ Tao đàn danh tiếng và để lại nhiều tác phẩm giá trị: Hồng Đức quốc âm thi tập, Cổ tân bách vịnh, Văn minh cô sủng, Xuân vãn thi tập...

* **Chu Mạnh Trinh (1862-1905):** Danh sĩ cận đại, quê Hưng Yên. Linh hoạt, lãng mạn, tài hoa, đỗ Tiến sĩ năm 1892, làm quan các tỉnh Hà Nam, Hưng Yên, Bắc Ninh, Thái Nguyên, thăng tới Án sát. Nổi tiếng thơ phú, ông là tác giả tập thơ Vịnh Kiều và nhiều bài thơ Nôm đặc sắc được người đời truyền tụng ■